

Số: 358/QĐ- ĐHCNQN

Quảng Ninh, ngày 28 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

V/v quy định mức học phí đào tạo theo học chế tín chỉ
đối với Sinh viên Cao đẳng K23 chính quy dài hạn

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Giáo dục của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 14/6/2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25/11/2009 và các văn bản hướng dẫn Luật Giáo dục.

Căn cứ Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010- 2011 đến năm học 2014- 2015.

Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021.

Căn cứ công văn số 11951/BCT-PTNNL ngày 20/11/2015 của Bộ Công Thương V/v triển khai thực hiện nghị định số 86/2015/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách học phí.

Căn cứ tình hình thực tế của Trường.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Quy định mức học phí đào tạo theo học chế tín chỉ đối với sinh viên Cao đẳng K23 chính quy dài hạn như sau:

TT	Năm học	Tiền học phí hàng năm (đồng)	Số tín chỉ bình quân (tín chỉ)	Tiền học phí 1 tín chỉ (đồng)
1	NH 2013-2014; 2014-2015	9.720.000	72	135.000
2	Kỳ I NH 2015-2016	2.600.000	18	145.000
3	Kỳ II NH 2015-2016;	2.960.000	19	156.000
	Cộng toàn khóa học	15.280.000	109	

(Chi tiết tính học phí 1 tín chỉ tại phụ biểu kèm theo)

Tiền học phí từng kỳ: Được tính theo mức học phí 1 tín chỉ nhân với (x) số tín chỉ từng kỳ do Sinh viên đăng ký học.

Điều 2. Hiệu lực thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành cả khoá học, từ năm học 2013-2014 đến hết năm học 2015-2016; Thay thế quyết định số 335/QĐ- ĐHCNQN ngày 30/11/2015 của Hiệu trưởng Trường ĐH Công nghiệp Quảng Ninh V/v quy định mức học phí đào tạo theo học chế tín chỉ đối với sinh viên Cao đẳng K23 chính quy dài hạn.

Điều 3. Các đơn vị trong toàn trường, các lớp, các sinh viên Cao đẳng K23 chính quy dài hạn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Giám hiệu (để điều hành);
- Các đơn vị trong toàn trường;
- Các lớp Cao đẳng K23 chính quy dài hạn;
- Đoàn Thanh niên; Hội Sinh viên Trường;
- Lưu VT, TCKT.


HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
CÔNG NGHIỆP
QUẢNG NINH
TS. Nguyễn Đức Cảnh

BỘ CÔNG THƯƠNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP QUẢNG NINH

CHI TIẾT TIỀN HỌC PHÍ ĐÀO TẠO HỌC CHẾ TÍN CHỈ HỆ CAO ĐẲNG K23

(Ban hành theo Quyết định số: 3581/QĐ-ĐHCNQN ngày 28/1/2015)

TT	Bậc đào tạo/năm đào tạo	Mức học phí theo quy định (đồng/tháng/Sinh viên)	Số tháng tính học phí (tháng)	Tiền học phí hàng năm (đồng)	Số tín chỉ bình quân	Tiền học phí 1 tín chỉ
I	Năm học 2013-2014; 2014-2015			9.720.000	72	135.000
1	Năm học 2013 - 2014	452.000	10	4.520.000	36	
2	Năm học 2014 - 2015	520.000	10	5.200.000	36	
II	Kỳ I NH 2015-2016	520.000	5	2.600.000	18	145.000
III	Kỳ II NH 2015-2016			2.960.000	19	156.000
1	HP truy thu T12 NH 2015-2016	60.000	1	60.000		
2	Kỳ II NH 2015-2016	580.000	5	2.900.000		
	Tổng cộng HP toàn khóa học (I+II+III)			15.280.000	109	

Ghi chú:

- Mức học phí năm học 2013 -2014, 2014 - 2015, từ tháng 8 đến tháng 11/2015 năm học 2015-2016 tính theo quy định tại Nghị định 49/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ;

- Mức học phí từ tháng 12/2015 đến tháng 6/2016 năm học 2015-2016 tính theo quy định tại Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 2/10/2015 của Chính phủ;